

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST

Ngày: 25-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Triển.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lữ Minh Luân.

2. Ông Võ Văn Châu.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lữ Minh Vũ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Lâm Văn T - Sinh năm 1992; tại Tây Ninh; nơi cư trú: Ô 3, ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn D, sinh năm: 1965 và bà Võ Thị C, sinh năm: 1966; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 15/5/2016, bị công an xã An Tịnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong); Ngày 7/10/2016, bị công an xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong); Ngày 26/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng ra quyết định số 15/QĐ-TA, về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian là 18 tháng đã chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2019 đến nay. (Có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trịnh Văn H - Sinh năm: 1984 - Địa chỉ: Ấp 4, xã Nghĩa Phong, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định. Tạm trú: F8/23A ấp 6, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt không lý do)

2. Ông Lê Văn Đ - Sinh năm 1970 - Địa chỉ: Ấp 4, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. (Vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do T có quen biết với Lê Văn Đ nên giữa T và Đ có thỏa thuận với nhau về việc T sẽ vận chuyển xe do người khác phạm tội mà có cho Đ từ khu vực cầu Bà Vòm đến cầu Đất thuộc ấp 3, xã Mỹ Quý Tây với giá thỏa thuận là 150.000 đồng một chuyến. Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 03/4/2019, T đang ở quán cà phê Ngọc Thi thuộc ấp 2, xã Mỹ Quý Tây thì Đ gọi điện thoại kêu T đến ngã ba Mỹ Lợi, xã Mỹ Thạnh Tây để nhận xe, khoảng 10 phút sau có 1 người thanh niên tên Đại (không rõ nhân thân lai lịch) đi bằng xe Wave màu xanh không rõ biển số đến chở T đến ngã ba Mỹ Lợi, Đ gọi điện thoại cho T kêu T đi bộ về hướng ngã ba ông Ty đến 1 cái Cống thì rẽ trái vào đường cạp kênh xáng. T đi theo hướng dẫn của Đ, khi đến nơi T nhìn thấy trên bờ kênh Xáng có dựng 1 xe mô tô Wave alpha màu đen - bạc, T nổ máy xe điều khiển về ấp 3, xã Mỹ Quý Tây. Khi đi đến ấp 2, xã Mỹ Quý Tây thì gặp lực lượng công an, T bỏ xe chạy bộ khoảng 100m thì bị bắt giữ cùng xe tang vật. Tại Cơ quan điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, T biết xe trên là do người khác phạm tội mà có, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên T đã đồng ý thực hiện hành vi phạm tội.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave 110, màu đen - bạc, số khung RLHJA3905HY662157, số máy JA39E-0638494, biển số 62N1-234.87 (biển số giả).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại 1280 màu trắng số sim 0367055230.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám số sim 0792408150.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-TCKH ngày 03/4/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Đức Huệ, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave 110, màu đen - bạc, số khung RLHJA3905HY662157, số máy JA39E-0638494 trị giá 13.600.000 đồng.

Ngoài ra, T còn khai nhận lúc 04 giờ 20 phút ngày 03/4/2019, T đã vận chuyển cho Đ 01 xe mô tô Airblade từ quán cà phê Ngọc Thi thuộc ấp 2, xã Mỹ Quý Tây về giao lại cho Đ tại bờ đê gần Cầu Đất thuộc ấp 3, xã Mỹ Quý Tây, T chưa nhận được tiền công.

Xử lý tang vật của cơ quan cảnh sát điều tra: Qua quá trình điều tra xác định nguồn gốc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave 110, màu đen - bạc, số khung RLHJA3905HY662157, số máy JA39E-0638494 là tài sản hợp pháp của ông Trịnh Văn H. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 3/4/2019, ông H điều khiển xe mô tô nói trên đến dừng ở vỉa hè để vào tiệm tạp hóa thuộc xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh để mua đồ. Sau đó, ông H nghe tiếng xe máy nổ, ông nhìn ra thì phát hiện có 01 nam thanh niên đã lấy trộm xe của anh và tẩu thoát. Sau đó ông đến công an xã Thới Tam Thôn để trình báo sự việc. Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Huệ đã tiến hành trao trả tài sản xe mô tô nói trên cho ông H theo Quyết định xử lý vật chứng số 32 ngày 11/5/2019. Về trách nhiệm dân sự: ông Trịnh Văn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự.

Đối với lần vận chuyển trước đó mà T khai nhận vào ngày 3/4/2019, do không thu được tang vật, không xác định được bị hại, ngoài lời khai của T không còn tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh nên không đề cập xem xét.

Hiện chi cục Thi hành án dân sự huyện đang quản lý: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại 1280 màu trắng số sim 0367055230; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám số sim 0792408150.

Đối với Lê Văn Đ cơ quan điều tra đã cho tiến hành đối chất giữa Đ với T nhưng Đ không thừa nhận việc thuê T vận chuyển xe do người khác phạm tội mà có, Đ không có quen biết với T, ngoài lời khai của T không còn tài liệu nào khác để chứng minh nên không đủ cơ sở để xử lý, cơ quan điều tra tiếp tục thu thập thông tin, tài liệu khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên Đại, do không xác định được nơi ở, nhân thân, lai lịch nên không mời làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục thu thập thông tin, tài liệu khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số: 36/CT-VKS-ĐH ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lâm Văn T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ sau khi phân tích tính chất của hành vi và hậu quả xảy ra, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lâm Văn T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lâm Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên không đề cập xem xét.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại 1280 màu trắng số sim 0367055230 là tài sản của bị cáo T sử dụng để liên lạc thực hiện tội phạm. Đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám số sim 0792408150 là tài sản của bị cáo T không sử dụng vào mục đích tội phạm đề nghị trả lại cho bị cáo sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trịnh Văn H vắng mặt tại phiên tòa trong lời khai trình bày đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Ông Lê Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa trong lời khai trình bày không có thuê bị cáo tiêu thụ tài sản, không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 03/4/2019 (khoảng 12 giờ 30 phút), Lâm Văn T đã nhận lời vận chuyển và tiêu thụ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại xe Wave 110, màu đen - bạc, số khung RLHJA3905HY662157, số máy JA39E-0638494 do người khác phạm tội mà có cho một người không rõ địa chỉ (chỉ biết tên Đ) từ khu vực ngã ba Mỹ Lợi (ấp Mỹ Lợi, xã Mỹ Thạnh Tây) về khu vực ấp 3, xã Mỹ Quý Tây, huyện Đức Huệ để tiêu thụ với giá tiền công vận chuyển là 150.000 đồng (chưa nhận tiền công). Khi bị cáo T vận chuyển xe mô tô nói trên đến khu vực ấp 2, xã Mỹ Quý Tây thì bị lực lượng chức năng bắt giữ người cùng tang vật. Qua định giá tài sản xe mô tô nói trên có giá trị là 13.600.000 đồng (Mười ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

[2] Các quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của cơ quan cảnh sát điều tra, quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can và cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo điều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên điều thực hiện đúng và hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lâm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện Đức Huệ lập lúc 13 giờ 20 phút ngày 03/4/2019, kết luận định giá tài sản số 34/KL-TCKH, ngày 03/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Huệ và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã có đủ bằng chứng để kết luận rằng bị cáo Lâm Văn T phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, cáo trạng số: 36/CT-VKS-ĐH ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Huệ đã truy tố bị cáo Lâm Văn T với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo Lâm Văn T là nguy hiểm cho xã hội, vì hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự công cộng và trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa mà còn gây trở ngại cho công tác điều tra, truy tố và xét xử các vụ án hình sự,

tạo điều kiện khuyến khích cho những người khác đi vào con đường phạm tội. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó có một lần bị Tòa án nhân huyện Trảng Bàng tỉnh Tây Ninh bắt buộc đưa vào cơ sở cai nghiện 18 tháng chấp hành cho đến ngày 04/01/2018 chấp hành xong (được giảm 05 tháng). Hành vi trên của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[5] Xét thấy bị cáo Lâm Văn T trong quá trình xét xử thật thà khai báo, mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo không có việc làm ổn định, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Lâm Văn T là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan ông Trịnh Văn Biền vắng mặt tại phiên toà trong lời khai không yêu cầu nên không đề cập xem xét. Nếu sau này có phát sinh yêu cầu bồi thường sẽ tách ra giải quyết bằng một vụ án khác.

[8] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phần Cơ quan điều tra đã xử lý xong không có yêu cầu xem xét lại nên không đề cập xem xét.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại 1280 màu trắng số sim 0367055230 là tài sản của bị cáo T sử dụng để liên lạc thực hiện tội phạm nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám số sim 0792408150 là tài sản của bị cáo T không sử dụng vào mục đích thực hiện tội phạm nên trả lại cho bị cáo sử dụng.

Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo chưa nhận tiền công vận chuyển nên không đề cập thu hồi nộp lại.

[9] Đối với những người giới thiệu, chủ thuê, người giao nhận xe cho bị cáo, không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ, không làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục thẩm tra, xác minh đề xuất xử lý sau, nên không đề cập xử lý trong vụ án này là phù hợp. Nhằm không bỏ lọt tội phạm không được xử lý, kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh để xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo Lâm Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 32, Điều 38 Bộ luật hình sự; Các 106, Điều 135, Điều 136, 299, Điều 326, Điều 329 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

3. Xử phạt bị cáo Lâm Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Lâm Văn T 45 ngày để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

4. Về các biện pháp tư pháp:

Tích thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại 1280 màu trắng số sim 0367055230 đã qua sử dụng.

Trả lại bị cáo Lâm Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám số sim 0792408150.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày 25/7/2019). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- Công an huyện Đức Huệ;
- CC.THADS huyện Đức Huệ;
- Bị cáo; người liên quan;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn;

Nguyễn Văn Triển

